TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN MINH** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **27**/2023/HS-ST
Ngày: 11-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN MINH, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Chí Công

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Hiền (YT)

Bà Hồ Thị Hoa

- Thư ký phiên tòa: Ông Cao Vũ Linh - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đông Hải - Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 5 năm 2023 tại Toà án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

BC (C), sinh ngày 26 tháng 4 năm 1998 tại huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang; Giới tính: nam; Nơi cư trú: ấp MH, xã ĐH, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hóa: 6/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Lê Hồng D và bà Nguyễn Thị H; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Trương Kim BH, sinh năm 1976. Địa chỉ: số 434/6 đường T, phường A, thành phố Rạch Giá, Kiên Giang; vắng mặt;

- *Người đại diện hợp pháp cho bị cáo:* ông Lê Hồng D, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1972. Địa chỉ: ấp MH, xã ĐH, huyện An Minh, Kiên Giang; là cha, mẹ ruột bị cáo; có mặt;

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Huỳnh Phương C, Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Kiên Giang; có mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 06/03/2022, bà Trương Kim BH cùng bà Nguyễn Thị Thu T (Tr) và bà Huỳnh Thị Thúy H1 (Th) cùng cư trú tại ấp S, xã V, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, đến nhà ông Lê Hồng D tại ấp MH, xã ĐH, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang để tìm chị ruột ông D tên Lê Thị M lấy tiền hụi. Khi đến nhà ông D thì thấy chỉ có một mình BC (C) là con ông D ở nhà. Do đã biết BC từ trước nên bà T hỏi có bà M ở nhà không, BC nói bà M không có ở nhà, rồi đi vào trong nhà lấy nước ra mời, nên cả ba người ngồi đợi và nói chuyện với BC tại ghế đá ở nhà sau. Nói chuyện một lúc BC nói bà M chưa có tiền trả đâu và kêu nhóm của bà BH về đi, nói xong BC bỏ đi đâu không rõ. Khoảng 10 phút sau, BC quay lại chửi bên nhóm của bà BH, rồi đi vào nhà bếp lấy 01 (một) cây dao, lưỡi và cán dao bằng kim loại màu đen, mũi dao bằng, có một bề lưỡi bén, dao dài 46cm, nơi rộng nhất 7,5cm, nơi nhỏ nhất 3,4cm cầm trên tay trái chạy ra, thấy vậy bà T và bà H1 bỏ chạy ra ngoài, còn bà BH thì nói "tao có nói gì đâu" và té ngã ngữa người trên ghế đá, BC cầm dao chém về phía bà BH 03 cái, bà BH đưa chân phải lên đở nên bị BC chém trúng 02 cái vào cẳng chân phải, 01 cái vào bàn chân phải gây thương tích, bà BH bỏ chạy ra ngoài lấy xe chạy đến cơ sở y tế tư nhân để băng bó vết thương, sau đó chuyển đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kiên Giang để điều trị thương tích.

Tại Cơ quan điều tra, bị can BC thừa nhận toàn bộ hành vi dùng dao chém gây thương tích cho bà Trương Kim BH.

Ngày 06/4/2022, bà Trương Kim BH gửi đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với BC về hành vi cố ý gây thương tích.

Ngày 18/4/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích của bà Trương Kim BH.

Tại Bản kết luận giám định thương tích số: 248/TgT ngày 28/4/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận thương tích của bà Trương Kim BH như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo cẳng chân phải (vết 1, vết 2).

- Bàn chân phải gãy (đứt) xương bàn ngón IV, sẹo mỏm cụt ngón V (mất 1/2 xương đốt gần). Hiện xương chưa liền, còn di lệch và cứng khớp bàn ngón IV chân phải.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại ở:

- Cẳng chân phải là 04% (bốn phần trăm).

+ Vết 1 là 02% (hai phần trăm).

+ Vết 2 là 02% (hai phần trăm).

- Bàn chân phải là 12% (mười hai phần trăm).

3. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 16% (Mười sáu phần trăm).

4. Vật gây thương tích: Vật sắc; Vật chứng (cây dao) gửi giám định gây được các thương tích trên.

5. Về cơ chế hình thành thương tích: Thương tích ở cẳng chân phải (vết 1, vết 2) và bàn chân phải do vật sắc tác động theo hướng từ phải sang trái so với trục giải phẫu cơ thể.

Quá trình điều tra, nhận thấy bị can BC có biểu hiện khù khờ không được minh mẫn, hay quên, nghi ngờ về năng lực trách nhiệm hình sự. Để đảm bảo cho việc điều tra xử lý đúng theo quy định của pháp luật, ngày 23/8/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Minh ra Quyết định Trưng cầu giám định tình trạng tâm thần của bị can BC.

Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số: 268/2022/KLGĐ ngày 09/9/2022 và công văn số 268.0/PYTT ngày 09/9/2022 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ kết luận:

- Về y học: Trước, trong, sau khi phạm tội và hiện tại: Đương sự có bệnh lý tâm thần: Chậm phát triển tâm thần nhẹ, có rối loạn hành vi (F70.1- ICD10).

- Về năng lực: Tại thời điểm phạm tội và hiện tại: Đương sự hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Về trách nhiệm hình sự: Tại thời điểm phạm tội và hiện tại: Đương sự có năng lực trách nhiệm hình sự.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng, Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 (một) cây dao, lưỡi và cán dao bằng kim loại màu đen, mũi dao bằng, có một bề lưỡi bén, dao dài 46cm, nơi rộng nhất của dao 7,5cm, nơi nhỏ nhất 3,4cm của bị can BC; 02 (hai) chiếc dép màu đen, loại quay kẹp, trên quay dép có hoa văn màu trắng, tím vàng, có ký hiệu số 38, trong đó chiếc dép bên phải bị đứt một đường dài 4,5cm (Là dép của bà Trương Kim BH mang trong lúc bị can BC chém, bà BH không yêu cầu nhận lại).

Về trách nhiệm dân sự, Bị hại bà Trương Kim BH và gia đình bị can BC tự thỏa thuận mức bồi thường các khoản chi phí điều trị thương tích cho bà BH với tổng số tiền là 50.000.000 đồng, phía gia đình bị can BC đã bồi thường xong. Bà BH có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị can.

Tại Cáo trạng số 72/CT-VKSAM ngày 18-12-2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang truy tố BC về tội Cố ý gây thương tích

theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134).

Tại phiên tòa

- Kiểm sát viên kết luận bị cáo BC phạm tội cố ý gây thương tích và đề nghị: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, q, s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo BC từ 06 đến 09 tháng tù; trách nhiệm dân sự không xét thêm; vật chứng xử lý theo quy định.

- Bị cáo trình bày: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng và kết luận, không tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng: bị cáo xin xem xét, giảm nhẹ hình phạt để được ở ngoài phụ giúp gia đình, cam kết không vi phạm nữa.

- Người đại diện bị cáo: Về phần bồi thường: gia đình đã thường đủ cho bà BH với số tiền 50 triệu đồng; Về trách nhiệm hình sự: đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; xin cho bị cáo được ở ngoài và cam kết gia đình sẽ quản lý, giáo dục con.

- *Người bào chữa cho bị cáo tranh luận:* thống nhất với tội danh, hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đã nêu. Đề nghị xem xét thêm là bị cáo người bị bệnh hạn chế nhận thức nên không kiềm chế được, xử sự sai trái; bị hại đã bãi nại nên đề nghị xử phạt ở mức thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị hại BH đã được tống đạt hợp lệ nhưng vắng mặt. Thấy bị hại đã có lời khai đầy đủ, có đơn xin bãi nại, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên việc xét xử không bị ảnh hưởng. Do đó, HĐXX quyết định xét xử vắng mặt bị hại.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo BC thừa nhận hành vi vi phạm như cáo trạng và kết luận của đại diện Viện kiểm sát, không tranh luận gì. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ khác đã được thẩm tra. Từ đó đủ cơ sở kết luận nội dung sự việc: Vào khoảng 11 giờ

45 phút ngày 06/3/2022, tại ấp MH, xã ĐH, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang. Do bực tức việc nhóm người của bị hại là bà Trương Kim BH đến nhà để tìm người thân đòi tiền hụi, bị cáo BC đã dùng 01 (một) cây dao cán và lưỡi bằng kim loại có một bề lưỡi sắc bén, chém bà BH 03 cái trúng vào cẳng chân phải và bàn chân phải của bà BH, gây thương tích 16%.

[3] Về tội phạm: Khi thực hiện hành vi bị cáo BC tuy có bệnh nhưng vẫn có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Chỉ vì bực tức mà bị cáo đã có hành vi gây thương tích cho người khác; Bị cáo liên tiếp gây thương tích cho bị hại BH với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 16%. Hành vi được bị cáo thực hiện với lỗi cố ý; công cụ bị cáo dùng để gây thương tích cho bị hại là cây dao bằng kim loại, có một bề lưỡi bén, chiều dai 46cm nên được xác định là hung khí nguy hiểm và đây là tình tiết định tội theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát truy tố và kết luận bị cáo BC phạm tội cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134) là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Về hình phạt:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng, tính chất của vụ án: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bị hại. Sức khỏe là vốn quý giá của con người, không ai có quyền xâm phạm một cách trái pháp luật. Hành vi của bị cáo không chỉ gây tổn thương sức khỏe cho bị hại mà còn gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương. Do đó, HĐXX cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm nhằm răn đe bị cáo và giáo dục mọi người có ý thức và lựa chọn cách xử sự phù hợp pháp luật khi giải quyết những mâu thuẫn cá nhân.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo và gia đình đã khắc phục hậu quả đầy đủ cho bị hại; bị cáo bị bệnh hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; bị cáo phạm tội lần đầu và đã được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ khi quyết định mức hình phạt cho bị cáo.

[4.3] Quyết định hình phạt: HĐXX thấy bị cáo phạm tội nghiêm trọng có khung hình phạt từ 02 năm đến 06 năm tù, gây mất an ninh trật tự nên cần áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự để xử phạt bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm răn đe và phòng ngừa. Khi quyết định hình phạt thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, trong đó có 03 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo có nhân thân tốt thể hiện trước khi

phạm tội chưa từng vi phạm pháp luật, có nơi cư trú rõ ràng; bị cáo hạn chế khả năng nhận thức và đã được gia đình cam kết chăm lo quản lý, giáo dục bị cáo nên không cần thiết phải bắt cách ly khỏi đời sống xã hội nên áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo nhằm thể hiện sự khoan hồng.

[5] Về trách nhiệm dân sự, bị cáo và gia đình đã bồi thường đầy đủ cho bị hại với số tiền 50 triệu đồng; bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xét.

[6] Về xử lý vật chứng, tịch thu tiêu hủy theo quy định

[7] Về án phí, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1- Tuyên bố: Bị cáo BC (C) phạm tội Cố ý gây thương tích.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo BC (C) 02 năm tù, cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 năm kể từ ngày tuyên án (ngày 11/5/2023).

Giao cho Ủy ban nhân dân xã ĐH, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang giám sát, giáo dục người được hưởng án treo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2- Về trách nhiệm dân sự, bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho bị hại; bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xét.

3- Về biện pháp tư pháp: căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) cây dao, lưỡi và cán dao bằng kim loại màu đen, mũi dao bằng, có một bề lưỡi bén, dao dài 46cm, nơi rộng nhất của dao 7,5cm, nơi nhỏ nhất 3,4cm của bị can BC; 02 (hai) chiếc dép màu đen, loại quay kẹp, trên quay dép có hoa văn màu trắng, tím vàng, có ký hiệu số 38, trong đó chiếc dép bên phải bị đứt một đường dài 4,5cm. (Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh đang quản lý theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 49/QĐ-VKS-AM ngày 18-12-2022 của VKSND huyện An Minh).

4- Về án phí, căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường

vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, bị cáo BC chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5- Bị cáo, người đại diện và người bào chữa cho bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 11-5-2023). Bị hại vắng mặt nên có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:
- VKS huyện, tỉnh;
- Tòa án tỉnh KG;
- Công an huyện, tỉnh;
- Cơ quan THAHS huyện AM;
- Cơ quan THADS huyện AM;
- Bị cáo; Bị hại; NĐ DHP của BC, NBC;
- Sở TP tỉnh KG;
- UBND xã ĐH, H. An Minh, KG;
- Lưu Văn phòng, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Chí Công